

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày: 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Di

2. Bà Nguyễn Thị Quế Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên L- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 02-02-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 15-02-2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Trường N, sinh năm 1996 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; HKTT: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thắng H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1958; tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 85/2020/QĐ-TA ngày 24-6-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trường N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 20-4-2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28-10-2022, chuyển tạm giam từ ngày 05-11-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt)

- Người làm chứng: Ông Lê Minh H1, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường N, sinh năm 1996; nơi cư trú: Á, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy đá). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27-10-2022, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe sirius màu đen (không rõ BKS, mượn của bạn không xác định được lai lịch, địa chỉ) đi đến khu vực Cầu trắng thuộc thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho C 1.000.000 đồng (một triệu đồng) nhờ C mua giúp ma túy đá. Chân đồng ý, đồng thời liên lạc với đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy rồi nói N đi đến khu vực Cầu lạc bộ tại thị trấn L gặp T nhận ma túy. Khi N gặp T, T chỉ N lấy ma túy ở trong gói thuốc lá màu trắng nằm dưới đất gần chỗ T đứng. Sau khi có ma túy, N bỏ vào trong túi quần rồi đi về phòng trọ N thuê ở thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lấy gói ma túy ra rồi bỏ một ít ma túy vào bộ dụng cụ để sử dụng. Số ma túy còn lại N bỏ vào trong một cái túi bằng vải màu đen để trên giường trong phòng trọ cất giấu. Trong lúc N đang sử dụng ma túy, Lê Minh H1, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến phòng trọ của N chơi nên N rủ H1 sử dụng ma túy chung với N thì H1 đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì Công an xã P, huyện L đến kiểm tra nên N lấy gói ma túy chạy vào nhà vệ sinh rồi bỏ vào trong một cái xô đựng nước thì bị lực lượng Công an xã P bắt quả tang và tiến hành lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang đối với N và H1 về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Trường N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ trái phép số ma túy trên để sử dụng. Ngoài ra, N còn khai nhận trước đó vào ngày 19-10-2022, cũng tại phòng trọ mà N thuê nêu trên, N rủ Lê Minh H1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy với N.

Tại Bản Kết luận giám định số: 433/KL-KTHS-MT ngày 04-11-2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi đến giám định có khối lượng 0,6215 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vù số 433 ngày 04-11-2022 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện tất cả vật chứng trên đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSLĐ ngày 31-01-2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Trường N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trường N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 1 Điều

51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường N từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường N 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Trường N phải chịu từ 08 năm 03 tháng đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 433 ngày 04-11-2022 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy là vật cấm lưu hành.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 27-10-2022, tại phòng trọ thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Trường N có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,6215 gam, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng. Ngoài ra, vào các ngày 19-10-2022 và ngày 27-10-2022, tại phòng trọ do N thuê ở tại ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, N chuẩn bị ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy sau đó rủ Lê Minh H1 cùng sử dụng chung.

Vì vậy hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ ma túy có tác hại rất xấu đến gia đình, xã hội, sức khỏe người sử dụng, làm mất kiểm soát hành vi, gây ảo giác, hoang tưởng, bị kích động mạnh... là một trong những tác nhân làm phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe bị cáo, giúp bị cáo nhận ra sai lầm để sửa chữa thành công dân có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về xử lý vật chứng:* 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 433 ngày 04-11-2022 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác:*

- Đối với Lê Minh H1, quá trình điều tra xác định H1 không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Trường N. Cơ quan CSĐT Công an huyện L chuyển hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với H1 là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên C đã mua ma túy giúp N và người đàn ông tên T đã bán ma túy cho N, đề nghị Cơ quan CSĐT công an huyện L tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường N 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Trường N phải chịu 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-10-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 433 ngày 04-11-2022 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 46/BB-CCTHADS ngày 31-01-2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-02-2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

